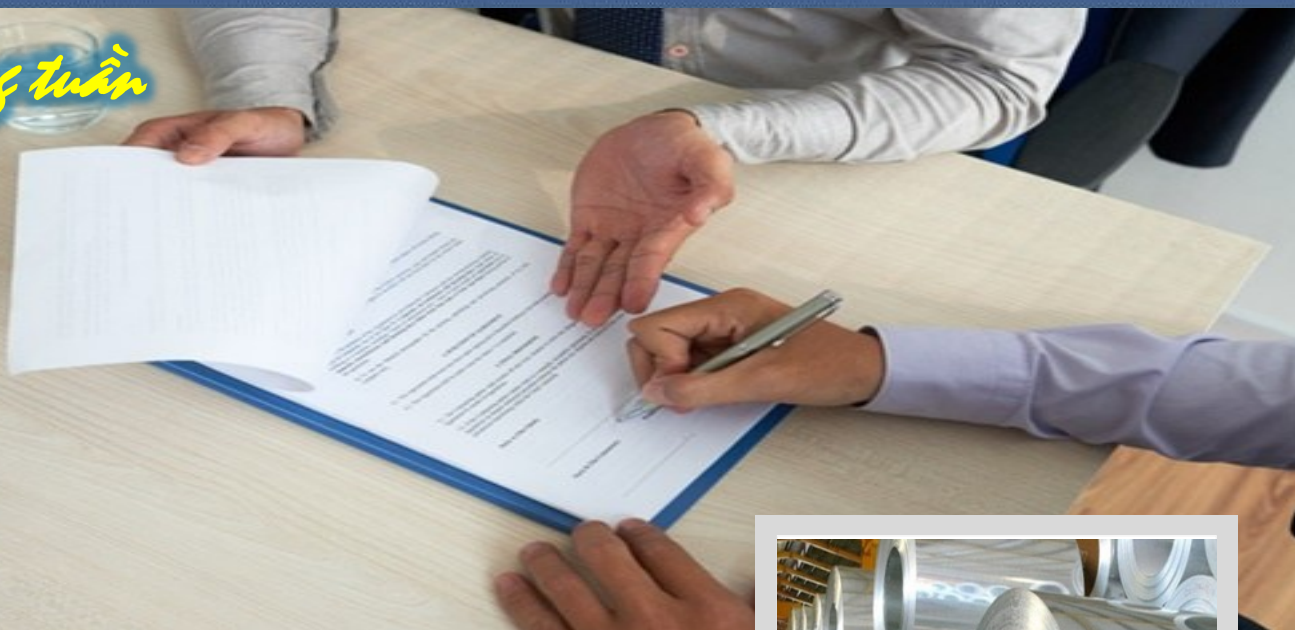




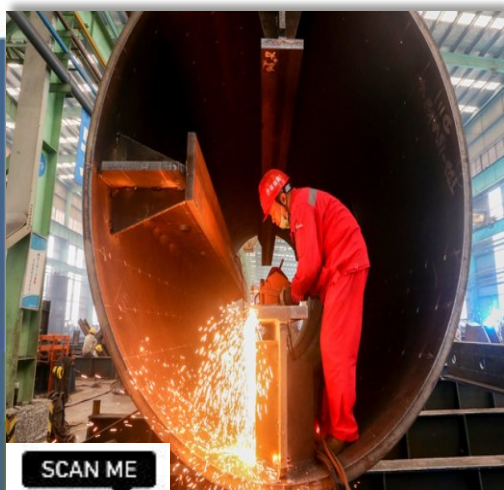
BẢN TIN

PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI & CẢNH BÁO SỚM

Hàng tuần



- ♦ Hoa Kỳ nhận Đơn đề nghị điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với thép chống ăn mòn (CORE)



- ♦ Ngành thép Hàn Quốc nộp hồ sơ yêu cầu điều tra chống bán phá giá đối với thép tấm cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc

SCAN ME



TRUNG TÂM THÔNG TIN VÀ CẢNH BÁO
Số 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội
www.trav.gov.vn; E-mail: ciew@moit.gov.vn

NỘI DUNG CHÍNH

TIN TRONG NƯỚC

- Gia hạn thời gian nộp bản trả lời câu hỏi vụ việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylene 3
- Bộ Công Thương ban hành Quyết định rà soát việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía 4
- Gia hạn thời gian nộp bản trả lời câu hỏi vụ việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bột ngọt 5
- Gia hạn thời gian nộp bản trả lời câu hỏi vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng 6
- Thông báo tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại tháng 9 năm 2024 7
- Hoa Kỳ nhận Đơn đề nghị điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với thép chống ăn mòn (CORE) 8

TIN NƯỚC NGOÀI

- Xuất khẩu tấm pin mặt trời của Ấn Độ giảm trong Quý I năm 2024 10
- Ngành thép Hàn Quốc nộp hồ sơ yêu cầu điều tra chống bán phá giá đối với thép tấm cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc 11
- Ca-na-đa bị cáo buộc vi phạm quy định của WTO về thuế đối với nhôm, thép và xe điện 12
- Việc bán phá giá thép của các doanh nghiệp Trung Quốc ảnh hưởng đến ngành công nghiệp ô tô như thế nào? 13
- Hàn Quốc tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với tấm thép không gỉ từ Trung Quốc 14
- Hiệp hội Công nghiệp Gốm sứ In-đô-nê-xi-a thúc giục Bộ Tài chính áp dụng thuế chống bán phá giá đối với gạch men Trung Quốc 15

THÔNG TIN XUẤT NHẬP KHẨU

- Nhập khẩu thép không gỉ cán nguội vào thị trường EU 16

Gia hạn thời gian nộp bản trả lời câu hỏi vụ việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bằng plastic được làm từ các polyme từ propylene

Ngày 23 tháng 7 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1945/QĐ-BCT và Thông báo kèm theo về việc điều tra rà soát cuối kỳ áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm BOPP có xuất xứ từ Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Trung Quốc (mã vụ việc: ER01.AD07).



Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) đã có thông báo về việc ban hành các Bản câu hỏi điều tra cho các công ty nhập khẩu, sản xuất trong nước và các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài. Theo đó, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các công ty sản xuất trong nước và công ty nhập khẩu là ngày 13 tháng 9 năm 2024, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài là ngày 10 tháng 9 năm 2024.

Trong thời gian chuẩn bị bản trả lời Bản câu hỏi điều tra, các công ty sản xuất trong nước và các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài đã gửi công văn về Cục Phòng vệ thương mại để xin gia hạn thời hạn trả lời Bản câu hỏi với lý do số lượng dữ liệu cần cung cấp rất lớn, do đó các công ty cần thêm thời gian để thu thập và chuẩn bị dữ liệu liên quan đầy đủ, chính xác.

Để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia trả lời bản câu hỏi, đảm bảo tính khách quan, công bằng giữa các bên liên quan nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác cho việc đánh giá vụ việc, căn cứ quy định pháp luật, Cơ quan điều tra đã đồng ý gia hạn thời hạn trả lời bản câu hỏi điều tra cho các công ty. Theo đó, thời hạn mới để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các công ty nhập khẩu, sản xuất trong nước là trước **17h00 ngày 30 tháng 9 năm 2024**, thời hạn mới để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài là trước **17h00 ngày 25 tháng 9 năm 2024**.

Bộ Công Thương ban hành Quyết định rà soát việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía

Ngày 03 tháng 8 năm 2023, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 1989/QĐ-BCT về kết quả rà soát lần thứ nhất việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với một số sản phẩm đường mía có xuất xứ từ Vương quốc Thái Lan.

Theo quy định khoản 1 Điều 58 Nghị định số 10/2018/NĐ-CP ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý ngoại thương về các biện pháp phòng vệ thương mại, trong thời hạn 60 ngày trước khi kết thúc 01 năm kể từ ngày có quyết định áp dụng biện pháp chống bán phá giá chính thức hoặc quyết định mới nhất về kết quả rà soát biện pháp chống bán phá giá, các bên liên quan có thể nộp Hồ sơ yêu cầu rà soát. Theo đó, Cục PVTM đã nhận được hồ sơ rà soát của Hiệp hội Mía Đường Việt Nam đại diện cho các doanh nghiệp sản xuất trong nước yêu cầu rà soát biện pháp chống lẫn tránh biện pháp PVTM đối với một số sản phẩm đường mía.

Trên cơ sở xem xét hồ sơ do bên liên quan nộp theo đúng quy định của pháp luật, ngày 06 tháng 9 năm 2024, Bộ Công Thương ban hành Quyết định số 2386/QĐ-BCT về việc rà soát việc áp dụng biện pháp chống lẫn tránh biện pháp phòng vệ thương mại đối với một số sản phẩm đường mía (mã vụ việc: AR01.AC02.AD13-AS01).

Để đảm bảo lợi ích cho tất cả các tổ chức, cá nhân liên quan đến vụ việc, Cục PVTM khuyến nghị các tổ chức, cá nhân như sau:

Tổ chức, cá nhân đăng ký bên liên quan theo mẫu Đơn đăng ký bên liên quan tại Phụ lục I ban hành kèm theo Thông tư số 37/2019/TT-BCT và gửi tới Cơ quan điều tra thông qua Hệ thống tiếp nhận hồ sơ phòng vệ thương mại trực tuyến (TRAV ONLINE – <https://online.trav.gov.vn>) trong thời hạn sáu mươi (60) ngày làm việc kể từ ngày có hiệu lực của quyết định tiến hành rà soát. Đồng thời, Đơn đăng ký bên liên quan có thể được gửi tới Cơ quan điều tra qua đường bưu điện hoặc thư điện tử.

Hạn cuối để đăng ký bên liên quan là ngày 29 tháng 11 năm 2024.

Thông tin liên hệ:

Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương

Địa chỉ: 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: +84.24.73037898 (số máy lẻ 111)

Cán bộ đầu mối

Chị Hoàng Ngọc Lan

Phòng Điều tra bán phá giá và trợ cấp

Email: lanhtn@moit.gov.vn

Gia hạn thời gian nộp bản trả lời câu hỏi vụ việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bột ngọt



Ngày 23 tháng 7 năm 2024, Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1947/QĐ-BCT về việc rà soát cuối kỳ việc áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm bột ngọt có xuất xứ từ In-đô-nê-xi-a và Trung Quốc (mã vụ việc: ER01.AD09).

Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) đã có thông báo về việc ban hành các Bản câu hỏi điều tra cho các công ty nhập khẩu, sản xuất trong nước và các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài. Theo đó, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các công ty sản xuất trong nước và công ty nhập khẩu là ngày 13 tháng 9 năm 2024, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài là ngày 10 tháng 9 năm 2024.

Trong thời gian chuẩn bị bản trả lời Bản câu hỏi điều tra, các công ty sản xuất trong nước và các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài đã gửi công văn về Cục Phòng vệ thương mại để xin gia hạn thời hạn trả lời Bản câu hỏi với lý do số lượng dữ liệu cần cung cấp rất lớn, do đó các công ty cần thêm thời gian để thu thập và chuẩn bị dữ liệu liên quan đầy đủ, chính xác.

Để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia trả lời bản câu hỏi, đảm bảo tính khách quan, công bằng giữa các bên liên quan nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác cho việc đánh giá vụ việc, căn cứ quy định pháp luật, Cơ quan điều tra đã đồng ý gia hạn thời hạn trả lời bản câu hỏi điều tra cho các công ty thêm 30 ngày. Theo đó, thời hạn mới để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các công ty nhập khẩu, sản xuất trong nước là trước **17h00 ngày 13 tháng 10 năm 2024**, thời hạn mới để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài là trước **17h00 ngày 10 tháng 10 năm 2024**.

Gia hạn thời gian nộp bản trả lời câu hỏi vụ việc điều tra chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng

Ngày 26 tháng 7 năm 2024, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã ban hành Quyết định số 1985/QĐ-BCT và Thông báo kèm theo về việc điều tra áp dụng biện pháp chống bán phá giá đối với một số sản phẩm thép cán nóng có xuất xứ từ Ấn Độ và Trung Quốc (mã vụ việc: AD20).

Cục Phòng vệ thương mại (Cơ quan điều tra) đã có thông báo về việc ban hành các Bản câu hỏi điều tra cho các công ty nhập khẩu, sản xuất trong nước và các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài. Theo đó, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các công ty sản xuất trong nước và công ty nhập khẩu là ngày 16 tháng 9 năm 2024, thời hạn để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài là ngày 18 tháng 9 năm 2024.

Trong thời gian chuẩn bị bản trả lời Bản câu hỏi điều tra, các công ty sản xuất trong nước và các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài đã gửi công văn về Cục Phòng vệ thương mại để xin gia hạn thời hạn trả lời Bản câu hỏi với lý do số lượng dữ liệu cần cung cấp rất lớn, do đó các công ty cần thêm thời gian để thu thập và chuẩn bị dữ liệu liên quan đầy đủ, chính xác.

Để tạo điều kiện cho các doanh nghiệp tham gia trả lời bản câu hỏi, đảm bảo tính khách quan, công bằng giữa các bên liên quan nhằm cung cấp thông tin đầy đủ, chính xác cho việc đánh giá vụ việc, căn cứ quy định pháp luật, Cơ quan điều tra đã đồng ý gia hạn thời hạn trả lời bản câu hỏi điều tra cho các công ty thêm 30 ngày. Theo đó, thời hạn mới để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các công ty nhập khẩu, sản xuất trong nước là trước **17h00 ngày 16 tháng 10 năm 2024**, thời hạn mới để gửi bản trả lời câu hỏi đối với các nhà sản xuất, xuất khẩu nước ngoài là trước **17h00 ngày 18 tháng 10 năm 2024**.



Thông báo tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại tháng 9 năm 2024

Căn cứ khoản 5 Điều 1 Thông tư số 42/2023/TT-BCT ngày 28 tháng 12 năm 2023 của Bộ Công Thương sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 37/2019/TT-BCT ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung về các biện pháp phòng vệ thương mại, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) thông báo về việc tiếp nhận hồ sơ đề nghị miễn trừ của các doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện được miễn trừ áp dụng biện pháp PVTM trong các vụ việc cụ thể được nêu trong phụ lục kèm theo Thông báo.

Cục PVTM đề nghị các doanh nghiệp đáp ứng các điều kiện được miễn trừ nộp hồ sơ đề nghị miễn trừ áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại bao gồm các tài liệu được quy định tại Điều 14 và Phụ lục III Thông tư số 37/2019/TT-BCT.

Lưu ý: Trong trường hợp doanh nghiệp đã được cấp miễn trừ cho năm 2024 sẽ phải đăng ký lại để được miễn trừ được cấp, doanh nghiệp có thể nộp Hồ sơ bổ sung miễn trừ theo quy định tại khoản 4 Điều 16 Thông tư số 37/2019/TT-BCT tại bất cứ thời điểm nào trong năm 2024.

Căn cứ Điều 15 và khoản 3 Điều 16 Thông tư số 37/2019/TT-BCT, Cục PVTM đề nghị các doanh nghiệp gửi Hồ sơ đề nghị miễn trừ trước **17h ngày 15 tháng 10 năm 2024** theo hướng dẫn sau:

1. Gửi đến Cổng dịch vụ công trực tuyến theo địa chỉ: <https://dichvucong.moit.gov.vn>; hoặc
2. Gửi trực tiếp đến Cục PVTM theo địa chỉ:

Cục Phòng vệ thương mại - Bộ Công Thương

Địa chỉ: 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: (+84-24) 7303 7898



Hoa Kỳ nhận Đơn đề nghị điều tra chống bán phá giá và chống trợ cấp với thép chống ăn mòn (CORE)

Ngày 05 tháng 9 năm 2024, Cục Phòng vệ thương mại (PVTM) – Bộ Công Thương nhận được thông tin về việc Bộ Thương mại Hoa Kỳ (DOC) tiếp nhận Đơn đề nghị điều tra chống bán phá giá, chống trợ cấp đối với thép chống ăn mòn (CORE).

1. Thông tin chung về vụ việc

- **Sản phẩm bị điều tra:** Thép chống ăn mòn có mã HS 7210.30, 7210.41, 7210.49, 7210.61, 7210.69, 7210.70, 7210.90, 7212.20, 7212.30, 7212.40, 7212.50, 7212.60, 7226.99.

- **Các nước bị điều tra:** 10 quốc gia bị đề nghị điều tra, gồm Canada, Mexico, Brazil, Hà Lan, Đài Loan, Thổ Nhĩ Kỳ, Ả Rập Thống nhất, Việt Nam, Úc, và Nam Phi. Đây đều là các quốc gia thuộc top 10 xuất khẩu sản phẩm bị điều tra vào Hoa Kỳ, chiếm tới 75% kim ngạch nhập khẩu vào Hoa Kỳ năm 2023.

Trong đó, chỉ có Canada, Mexico, Brazil và Việt Nam bị đề nghị điều tra kép CBPG/CTC, các quốc gia còn lại chỉ bị đề nghị điều tra CBPG.

- **Thời kỳ điều tra CBPG/CTC đề xuất:** năm 2023

- **Thời kỳ điều tra thiệt hại:** 03 năm (2021-2023)

- **Nội dung cáo buộc:**

+ Thông tin cáo buộc bán phá giá: biên độ CBPG cáo buộc với hàng hóa xuất khẩu từ Việt Nam: 158,83% (cao nhất trong số các nước bị cáo buộc). Trong vụ việc này, nguyên đơn đề nghị sử dụng Ma



-rốc là quốc gia thay thế do cho rằng Ma-rốc có mức độ phát triển kinh tế tương đồng với Việt Nam và có số lượng đáng kể các nhà sản xuất thép CORE (Ma-rốc nằm trong danh sách các nước thay thế mới nhất do DOC ban hành cho Việt Nam). Các bên có thời hạn bình luận về nước thay thế trong vòng 30 ngày trước khi DOC ban hành kết luận sơ bộ của vụ việc.

+ Thông tin cáo buộc trợ cấp: Nguyên đơn không đưa ra cáo buộc với biên độ trợ cấp. Nguyên đơn cáo buộc các doanh nghiệp sản xuất/xuất khẩu thép CORE từ Việt Nam đã nhận được **26 chương trình** trợ cấp từ Chính phủ, gây thiệt hại đáng kể hoặc đe dọa gây thiệt hại đáng kể cho ngành sản xuất nội địa Hoa Kỳ. Cụ thể, các chương trình cáo buộc thuộc các nhóm: chương trình cho vay, chương trình ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp, chương trình ưu đãi miễn và hoàn thuế nhập khẩu, chương trình ưu đãi về đất, chương trình tài trợ, cung cấp tiện ích với mức giá ưu đãi.

- Xuất khẩu sang Hoa Kỳ: theo số liệu của Ủy ban thương mại quốc tế Hoa Kỳ (ITC), năm 2023, Việt Nam xuất khẩu 242 triệu USD sản phẩm bị cáo

buộc sang Hoa Kỳ, chiếm khoảng 7% tổng thị phần xuất khẩu thép CORE vào Hoa Kỳ.

2. Quy trình thủ tục tiếp theo

Theo quy định của Hoa Kỳ, quy trình thủ tục vụ việc điều tra chống trợ cấp diễn ra như sau:

Bước 1: Chính phủ nước bị điều tra (Việt Nam) tham vấn với DOC về Đơn đề nghị điều tra CTC

Bước 2: DOC có 20 ngày để xem xét Đơn đề nghị điều tra và ban hành quyết định khởi xướng/hay không khởi xướng điều tra, dự kiến ngày **25 tháng 9 năm 2024**. Trong một số trường hợp đặc biệt, DOC có thể gia hạn thời gian này lên tổng số 40 ngày.

Bước 3: ITC có 45 ngày kể từ ngày nhận Đơn đề nghị để ban hành Kết luận sơ bộ về thiệt hại. Trong trường hợp kết luận sơ bộ của ITC là không có thiệt hại, vụ việc sẽ được chấm dứt toàn bộ (tuy nhiên khả năng này thường thấp).

Bước 4: DOC có 65 ngày kể từ ngày khởi xướng để Ban hành kết luận sơ bộ về trợ cấp.

Bước 5: DOC có 75 ngày kể từ ngày ban hành Kết luận sơ bộ để Ban hành Kết luận cuối cùng về trợ cấp.

Bước 6: ITC có 45 ngày kể từ ngày DOC ban hành Kết luận cuối cùng về trợ cấp để đưa ra Kết luận cuối cùng về thiệt hại.

Bước 7: DOC có 07 ngày để ban hành Lệnh áp thuế trợ cấp (trong trường hợp kết luận có trợ cấp và thiệt hại). (Các mốc thời gian có thể được gia hạn).

3. Khuyến nghị

Để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích của các doanh nghiệp xuất khẩu Việt Nam, Cục PVTM khuyến

ngợi hiệp hội và các doanh nghiệp xuất khẩu liên quan:

(i) Đối với Hiệp hội: hỗ trợ thông báo đến các doanh nghiệp xuất khẩu sản phẩm bị cáo buộc để chuẩn bị kế hoạch ứng phó, xử lý vụ việc trong trường hợp DOC khởi xướng điều tra.

(ii) Đối với các doanh nghiệp sản xuất, xuất khẩu sản phẩm liên quan:

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến tiếp theo của vụ việc; chủ động nghiên cứu, nắm vững quy định, trình tự, thủ tục điều tra CBPG và CTC của Hoa Kỳ và dự kiến chiến lược kháng kiện phù hợp với doanh nghiệp (trong trường hợp DOC khởi xướng điều tra); đa dạng hóa thị trường và mặt hàng xuất khẩu.

- Hợp tác đầy đủ với Cơ quan điều tra Hoa Kỳ trong suốt quá trình diễn ra vụ việc. Bất kỳ hành động thể hiện sự bất hợp tác hoặc hợp tác không đầy đủ có thể dẫn tới việc Cơ quan điều tra Hoa Kỳ sử dụng các chứng cứ sẵn có bất lợi hoặc áp dụng mức thuế CBPG và CTC cáo buộc cao nhất cho doanh nghiệp.

- Chủ động đăng ký tài khoản IA ACCESS tại cổng thông tin điện tử của DOC (<https://access.trade.gov/login.aspx>) nhằm cập nhật thông tin và nộp các văn bản, tài liệu liên quan tới Cơ quan điều tra Hoa Kỳ.

- Thường xuyên phối hợp, cập nhật thông tin cho Cục PVTM để nhận được sự hỗ trợ kịp thời.

Thông tin chi tiết xin liên hệ:

Phòng Xử lý PVTM nước ngoài, Cục PVTM, Bộ Công Thương, 23 Ngô Quyền, Hoàn Kiếm, Hà Nội (Chuyên viên phụ trách: Trần Thị Lan Hương, Điện thoại: 024.7303.7898, Email: ngocny@moit.gov.vn, huongttl@moit.gov.vn, khanhngq@moit.gov.vn,

Xuất khẩu tấm pin mặt trời của Ấn Độ giảm trong Quý I năm 2024

Sau khi xuất khẩu tấm pin mặt trời của Ấn Độ tăng đột biến kể từ năm tài chính 2022-2023, ngành này đã chứng kiến sự chững lại trong quý đầu tiên của năm tài chính hiện tại. Nguyên nhân chính được cho là do các biện pháp phòng vệ thương mại của Hoa Kỳ, quốc gia duy nhất nhập khẩu tấm pin mặt trời từ Ấn Độ.

Theo đó, xuất khẩu tấm pin mặt trời (hay còn gọi theo thuật ngữ kỹ thuật là "tế bào quang điện lắp ráp thành mô-đun hoặc tấm pin") đã giảm 0,8% so với cùng kỳ năm ngoái, chỉ đạt 450 triệu USD trong giai đoạn từ tháng 4 đến tháng 6 năm nay. Điều này gây bất ngờ sau khi ngành xuất khẩu này ghi nhận mức tăng trưởng hơn 90% trong năm tài chính 2023-2024.

Việc giảm xuất khẩu - vốn đã tăng trưởng hơn 90% trong năm 2023-2024 - có vẻ phần lớn là do các bước mà Hoa Kỳ thực hiện nhằm hạn chế nhập khẩu tấm pin mặt trời mặc dù không có biện pháp phòng vệ thương mại nào áp dụng đối với hàng nhập khẩu của [Ấn Độ](#).

Vào tháng 5, Hoa Kỳ đã thông báo khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá đối với tế bào quang điện nhập khẩu từ Cam-pu-chia, Ma-lai-xi-a, Thái Lan và Việt Nam. Thuế suất đối với các sản phẩm tế bào quang điện và mô-đun từ Trung Quốc cũng đã tăng từ 25% lên 50%.

Tác động của các biện pháp này rất lớn đối với lĩnh vực xuất khẩu mới nổi vì hầu hết các tấm pin mặt trời xuất khẩu từ Ấn Độ đều sang Hoa Kỳ.

Trong năm tài chính 2022-2023 khi xuất khẩu tấm pin mặt trời lần đầu tiên được ghi nhận là một mặt hàng xuất khẩu riêng, Ấn Độ đã đạt kim ngạch 1,03 tỷ USD, trong đó 1 tỷ USD xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Trong năm tài chính 2023-2024, xuất khẩu tấm pin mặt trời của Ấn Độ tăng mạnh tới 90%, đạt 1,96 tỷ USD. Trong tổng giá trị xuất khẩu, có tới 1,93 tỷ USD đã được xuất khẩu sang Hoa Kỳ. Đây là mặt hàng xuất khẩu lớn thứ năm sang Hoa Kỳ, sau kim cương, điện thoại thông minh, sản phẩm được phẩm.

Điện thoại thông minh và tấm pin mặt trời đều lần đầu tiên xuất hiện trong danh mục các mặt hàng xuất khẩu của Ấn Độ trong năm tài chính 2022-2023. Xuất khẩu điện thoại thông minh tiếp tục tăng trưởng với tốc độ ổn định, được thúc đẩy bởi các tập đoàn đa quốc gia lớn. Trong khoảng thời gian từ tháng 4 đến tháng 6, xuất khẩu điện thoại thông minh tăng 31,6%, đạt 4,9 tỷ USD. Trong số này, hơn 40% điện thoại thông minh đã được xuất sang Hoa Kỳ. Trong năm tài chính 2024-2025, xuất khẩu điện thoại thông minh đạt 15,5 tỷ USD.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo
Tổng hợp từ Financial Express ([financialexpress.com](https://www.financialexpress.com))*

Ngành thép Hàn Quốc nộp hồ sơ yêu cầu điều tra chống bán phá giá đối với thép tấm cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc

Tháng 7 năm 2024, ngành công nghiệp thép Hàn Quốc đã nộp hồ sơ yêu cầu điều tra chống bán phá giá lên Bộ Thương mại, Công nghiệp và Năng lượng Hàn Quốc đối với các sản phẩm thép tấm dày nhập khẩu từ Trung Quốc. Đến nay, ngành thép Hàn Quốc tiếp tục mở rộng yêu cầu điều tra sang thép tấm cán nóng, với mục tiêu bảo vệ ngành sản xuất trong nước khỏi sự cạnh tranh không lành mạnh từ hàng nhập khẩu Trung Quốc. Nếu hồ sơ yêu cầu điều tra được chấp nhận, các sản phẩm thép Trung Quốc có thể đối mặt với thuế quan chống bán phá giá của Hàn Quốc.

Tình hình trở nên căng thẳng nhanh chóng. Vào cuối tháng 7 năm 2024, ngành thép Việt Nam cung cấp các bằng chứng để đề xuất biên độ bán phá giá thép cán nóng của các nhà sản xuất Trung Quốc ở mức 27,83% và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền khởi xướng cuộc điều tra chống bán phá giá. Đến cuối tháng 8 năm 2024, giá phân phối thép cán nóng Trung Quốc nhập khẩu vào Hàn Quốc đã giảm xuống mức thấp kỷ lục, chỉ còn 500.000 won/tấn (khoảng 385 USD/tấn), thấp hơn gần 30% so với giá của các nhà sản xuất lớn trong nước như POSCO và Hyundai Steel.

Theo thông tin của Seoul Economic Daily, ngày 6 tháng 9 năm 2024, ngành công nghiệp thép nội địa đã quyết định nộp hồ sơ yêu cầu điều tra chống bán phá giá đối với thép tấm cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc. Quyết định này được đưa ra sau khi khối lượng nhập khẩu thép cán nóng từ Trung Quốc



tăng đáng kể, đạt 922.000 tấn trong nửa đầu năm nay, vượt qua mức 909.000 tấn của năm ngoái.

Sự đổ bộ của thép giá rẻ từ Trung Quốc đã có tác động đáng kể đến thị trường thép Hàn Quốc. Mặc dù nhu cầu trong ngành ô tô và đóng tàu đang tăng, giá thép cán nóng trong nước vẫn tiếp tục giảm, từ mức 1,1 triệu won năm 2022 xuống còn khoảng 900.000 won vào năm ngoái và vẫn tiếp tục xu hướng giảm. Một đại diện ngành cho biết: "Thép cán nóng chủ yếu được sử dụng trong sản xuất ô tô và đóng tàu và mặc dù các ngành này đang phát triển mạnh, lợi nhuận từ thép tấm cán nóng đã giảm do lượng thép giá rẻ từ Trung Quốc tràn vào."

Cùng lúc đó, các biện pháp chống bán phá giá cũng đang được áp dụng trên toàn cầu. Mê-hi-cô đã áp mức thuế tạm thời từ 5-25% đối với sản phẩm thép của Trung Quốc, Chi-lê áp thuế 33,5%, và Mỹ dự kiến tăng thuế lên 25% cho một số sản phẩm thép của Trung Quốc trong năm nay. Châu Âu cũng

đang xem xét áp dụng các biện pháp chống bán phá giá khi giá thép cán nóng giảm 20% trong năm nay do sự gia tăng xuất khẩu từ Trung Quốc.

Việt Nam, Nhật Bản và Thổ Nhĩ Kỳ cũng đã khởi xướng các cuộc điều tra chống bán phá giá đối với thép cán nóng của Trung Quốc. Những động thái này phản ánh lo ngại toàn cầu về tình trạng dư thừa công suất công nghiệp của Trung Quốc, dẫn đến việc bán phá giá các sản phẩm dư thừa với giá thấp.

Tuy nhiên, không phải toàn bộ ngành thép Hàn Quốc đều ủng hộ việc điều tra chống bán phá giá đối với thép tấm cán nóng nhập khẩu từ Trung Quốc. Một số nhà sản xuất thép nội địa, như Dongkuk Steel, Seah Steel và KG Steel, lo ngại rằng việc áp thuế sẽ khiến chi phí nguyên liệu thô tăng. Một đại diện trong ngành cho biết: "Chúng tôi không phản đối hoàn toàn việc nhập khẩu thép Trung Quốc, nhưng thuế quan là cần thiết để đối phó với các sản phẩm nhập khẩu giá rẻ không công bằng".

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo
Tổng hợp từ Financial Express
(financialexpress.com)*

Ca-na-đa bị cáo buộc vi phạm quy định của WTO về thuế đối với nhôm, thép và xe điện



Bộ Thương mại Trung Quốc (MOFCOM) cho biết họ đã gửi yêu cầu tham vấn với Ca-na-đa tại WTO về mức thuế bổ sung của Ca-na-đa đối với xe điện và các sản phẩm thép và nhôm.

Bắc Kinh đã cáo buộc Ca-na-đa vi phạm các quy định của WTO khi nước này áp thuế 100% đối với xe điện và 25% đối với thép và nhôm có nguồn gốc từ Trung Quốc. Đây là phản ứng thứ hai của Trung Quốc trong tuần, tạo thêm một bước ngoặt mới cho việc tranh chấp. Trước đó, vào ngày 03/9, MOFCOM đã công bố một số biện pháp đối phó với Ca-na-đa để đáp trả thuế quan mà Ca-na-đa áp dụng, theo đó Trung sẽ tiến hành một cuộc điều tra chống bán phá giá đối với hạt cải dầu của Ca-na-đa để xác định xem liệu việc nhập khẩu với giá giảm có gây thiệt hại cho các nhà sản xuất hạt cải dầu trong nước của Trung Quốc hay không. Đây là bước đầu trong kế hoạch trả đũa đối với Ca-na-đa. Nhiều năm trước, Trung Quốc đã công bố biện pháp trừng phạt bằng cách áp thuế 80,5% đối với các nhà sản xuất Úc vì bán phá giá lúa mạch. Biện pháp này kéo dài hơn 03 năm.

Nguồn gốc của những tranh chấp này là việc chính phủ Ca-na-đa công bố thuế quan đối với thép, nhôm và xe điện nhập khẩu từ Trung Quốc vào ngày 26/8, lặp lại các động thái của Hoa Kỳ đối với hàng nhập khẩu từ Trung Quốc. Những mức thuế này là để đối phó lại việc Trung Quốc sản xuất quá nhiều xe điện khiến sản phẩm này tràn ngập thị trường toàn cầu.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo
Tổng hợp từ Alcircle (alcircle.com)*

Việc bán phá giá thép của các doanh nghiệp Trung Quốc ảnh hưởng đến ngành công nghiệp ô tô như thế nào?

Cả số kim loại hàng tháng ngành ô tô đi ngang so với tháng trước, chỉ tăng 0,78%. Giá thép mạ kẽm nhúng nóng (HDG) tiếp tục đi ngang giúp chỉ số được giữ vững trong biên độ. Tuy nhiên, việc Trung Quốc bán phá giá nguồn cung thép dư thừa gần đây vào thị trường quốc tế có thể khiến giá giảm và tâm lý tiêu cực trong thời gian còn lại của năm 2024.

Giá thép mạ kẽm nhúng nóng của Trung Quốc giảm

Trong thời gian còn lại của năm 2024, thị trường thép toàn cầu đang chứng kiến sự sụt giảm của giá thép HDG của Trung Quốc. Tuy nhiên, tác động này vượt ra ngoài biên giới Trung Quốc, ảnh hưởng đến các ngành sản xuất ô tô trên toàn cầu. Các nước tiếp tục tìm kiếm các biện pháp thương mại quốc tế để giải quyết các hành vi bán phá giá.

Nguyên nhân gây ra sự sụt giảm

Nguyên nhân chính khiến giá thép HDG Trung Quốc giảm là do thị trường trong nước dư cung. Trung Quốc tiếp tục sản xuất nhiều thép hơn mức các ngành công nghiệp của nước này có thể tiêu thụ, đặc biệt đối với sản xuất và xây dựng. Trong 7 tháng đầu năm 2024, Trung Quốc đẩy mạnh xuất khẩu thép hơn 20% nhưng giá xuất khẩu lại giảm hơn 25%.

Giá giảm cũng xuất phát từ việc giảm chi phí nguyên vật liệu. Với sự sụt giảm giá của các nguyên liệu đầu vào quan trọng như than cốc và

quặng sắt, các nhà sản xuất thép Trung Quốc đã có thể hạ giá đáng kể. Bất chấp chi phí sản xuất giảm, các nhà máy Trung Quốc vẫn được khuyến khích xuất khẩu lượng thép dư thừa ra thị trường nước ngoài.

Bán phá giá thép vào thị trường toàn cầu

Để đối phó với tình trạng dư cung trong nước, Trung Quốc đã chuyển sang xuất khẩu thép HDG với giá thấp hơn giá thị trường - một hành vi được gọi là bán phá giá. Điều này đặc biệt đúng ở những quốc gia có thị trường mở hoặc quy định về chống bán phá còn lỏng lẻo.

Ví dụ, các nhà sản xuất Trung Quốc ngày càng chuyển hướng xuất khẩu thép của họ qua Việt Nam, Ấn Độ, Mê-hi-cô và các nước trung gian khác để lẩn tránh thuế. Những quốc gia này vẫn là một trong những quốc gia bị ảnh hưởng nặng nề nhất bởi việc bán phá giá thép của Trung Quốc.

Tương tự, Ma-lai-xi-a gần đây đã bắt đầu điều tra xem liệu người bán có chào hàng xuất khẩu của Trung Quốc thấp hơn giá trong nước hay không, do đó làm gia tăng thêm căng thẳng thương mại trong khu vực. Dòng thép giá rẻ này đang gây bất ổn cho thị trường toàn cầu và dẫn đến những lời kêu gọi về các biện pháp bảo vệ. Khi các chính phủ và các ngành công nghiệp phản ứng, việc theo dõi và dự đoán diễn biến của lượng thép xuất khẩu này có thể đưa cho các doanh nghiệp cách thức để điều chỉnh theo thực tế thị trường mới.

Tác động đến ngành công nghiệp ô tô toàn cầu

Hành động của Trung Quốc tác động trực tiếp đến ngành công nghiệp ô tô - ngành tiêu thụ thép HDG chính. Khi chi phí sản xuất thân xe và các bộ phận khác giảm xuống, ban đầu các nhà sản xuất ô tô có thể coi việc giảm chi phí mua thép HDG là có lợi. Giá nguyên liệu thấp hơn có thể giúp các nhà sản xuất ở các quốc gia nhập khẩu thép giá rẻ của Trung Quốc bằng cách nâng cao khả năng cạnh tranh tổng thể của họ.

Tuy nhiên, triển vọng dài hạn không mấy hứa hẹn. Các nhà sản xuất thép trong nước cần giảm giá hoặc mất thị phần do làn sóng nhập khẩu thép giá rẻ tràn vào có thể đe dọa ngành thép trong nước. Áp lực này có thể dẫn tới sự hợp nhất trong ngành, giảm cạnh tranh đồng thời cản trở sự đổi mới và chất lượng sản phẩm.

Trong khi đó, thuế quan và các hạn chế thương mại được áp đặt để đáp trả việc Trung Quốc bán phá giá càng làm phức tạp thêm chuỗi cung ứng toàn cầu. Theo thời gian, tranh chấp thương mại có thể làm tăng chi phí cho các nhà sản xuất ô tô vì họ dựa vào nguồn cung cấp tài nguyên ổn định và nhất quán; trong khi nhập khẩu rẻ hơn có thể mang lại lợi ích ngắn hạn, thuế quan hoặc hạn ngạch trả đũa cuối cùng có thể làm tăng giá thép và bù đắp những lợi ích đó. Điều này khiến việc các công ty phải theo dõi cẩn thận biến động giá thép toàn cầu ngày càng trở nên quan trọng.

Chuẩn bị cho sự biến động của giá thép HDG

Mặc dù giá thép HDG thấp hơn có thể mang lại sự hỗ trợ tạm thời cho các ngành công nghiệp như sản xuất ô tô, nhưng tác động lâu dài của hành vi bán phá giá của Trung Quốc có thể gây gián đoạn cho thị trường ô tô toàn cầu. Khi các nước áp dụng các biện pháp chống bán phá giá và rào cản thương mại, thị trường thép toàn cầu có thể ngày càng bị phân mảnh, gây ra một số hậu quả cho chuỗi cung ứng quốc tế.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo
Tổng hợp từ Alcircle (alcircle.com)*

Hàn Quốc tiến hành điều tra chống bán phá giá đối với tấm thép không gỉ từ Trung Quốc

Vào ngày 6 tháng 9 năm 2024, Ủy ban Thương mại Hàn Quốc thông báo rằng họ đã tiến hành điều tra chống bán phá giá (AD) đối với thép tấm không gỉ từ Trung Quốc có độ dày từ 4,75mm trở lên và chiều rộng từ 600mm trở lên.

Ủy ban Thương mại Hàn Quốc đã tiến hành điều tra dựa trên yêu cầu của nhà sản xuất thép trong nước, công ty DK Corporation, được nộp vào ngày 28 tháng 6 năm 2024.

Mã HS của các sản phẩm liên quan là 7219.21.1010, 7219.21.1090, 7219.21.9000, 7219.22.1010, 7219.22.1090 và 7219.22.9000.

Thời gian điều tra là từ ngày 1 tháng 1 năm 2023 đến ngày 31 tháng 12 năm 2023 và thời gian điều tra thiệt hại là từ ngày 1 tháng 1 năm 2021 đến ngày 30 tháng 6 năm 2024.

Quyết định sơ bộ sẽ được đưa ra trong vòng ba tháng.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo
Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)*

Hiệp hội Công nghiệp Gốm sứ In-đô-nê-xi-a thúc giục Bộ Tài chính áp dụng thuế chống bán phá giá đối với gạch men Trung Quốc

Ngày 06 tháng 9 năm 2024, Hiệp hội Công nghiệp Gốm sứ In-đô-nê-si-a (Asaki) đã viết thư lên Bộ trưởng Bộ Tài chính Sri Mulyani Indrawati nhằm thúc giục Bộ trưởng Bộ Tài chính ban hành quy định liên quan đến thuế chống bán phá giá (BMAD) đối với gạch men nhập khẩu từ Trung Quốc.

"Chúng tôi yêu cầu sự quan tâm, chân thành và đề nghị Bộ trưởng Bộ Tài chính hành động nhanh chóng", Chủ tịch Asaki, Edy Suyanto, cho biết trong một tuyên bố bằng văn bản, được trích dẫn vào thứ Hai, ngày 9 tháng 9 năm 2024.

Ông Edy cho biết đã hơn 30 ngày kể từ khi Bộ trưởng Bộ Thương mại Zulkifli Hasan gửi sắc lệnh liên quan đến thuế chống bán phá giá đối với gạch men cho Bộ trưởng Bộ Tài chính. Tuy nhiên, Bộ trưởng Bộ Tài chính vẫn chưa ban hành bất kỳ quy định nào liên quan đến việc thực thi thuế chống bán phá giá.

Ông Edy cho rằng thuế nhập khẩu chống bán phá giá là cần thiết vì ngành gốm sứ đã ghi nhận xu hướng suy giảm. Theo ông Edy, sự suy giảm này là do sự tấn công ồ ạt của các sản phẩm gạch men nhập khẩu từ Trung Quốc đã được chứng minh là có hành vi thương mại không công bằng dưới hình thức bán phá giá.

"Ngành công nghiệp trong nước hiện đang trong tình trạng suy thoái và điều này có thể thấy rõ qua chỉ số PMI giảm trong tháng 7 và tháng 8", Edy cho biết.

Theo ông Edy, việc thiếu quy định về thuế chống bán phá giá đã cho phép các nhà nhập khẩu tiếp tục



nhập khẩu với khối lượng lớn. Theo ông, khối lượng nhập khẩu này cao hơn mức nhập khẩu trung bình trước khi tin tức về thuế chống bán phá giá được đưa ra. Vào thời điểm đó, Bộ trưởng Bộ Thương mại In-đô-nê-xi-a tiết lộ rằng thuế nhập khẩu đối với gạch men trung bình là 40 đến 50 phần trăm.

Theo ông Edy, làn sóng nhập khẩu gạch men sau đó diễn ra khi các nhà nhập khẩu cố gắng tránh bị thuế chống bán phá giá nếu quy định của Bộ Tài chính được ban hành. Do đó, ông cho rằng thuế chống bán phá giá sẽ có tác dụng kém hiệu quả hơn trong vài tháng tới.

Bộ trưởng Zulkifli đã gửi công văn liên quan đến quyết định áp dụng thuế chống bán phá giá đối với gạch men từ Trung Quốc cho Bộ trưởng Bộ Tài chính Sri Mulyani vào thứ Ba, ngày 6 tháng 8 năm 2024. Người đứng đầu Cơ quan Chính sách Thương mại khi đó, ông Kasan Muhri, tuyên bố rằng ông không thể tiết lộ mức thuế nhập khẩu chống bán phá giá do Bộ trưởng Thương mại xác định do việc tiết lộ này vi phạm các quy định.

*Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo
Tổng hợp từ Yieh (yieh.com)*

Nhập khẩu thép không gỉ cán nguội vào thị trường EU

1. Tình hình chung về nhập khẩu thép không gỉ cán nguội từ các nguồn trên thế giới vào thị trường EU

Trong năm 2023, tổng kim ngạch nhập khẩu các sản phẩm thép không gỉ cán phẳng vào EU đạt hơn 25,81 tỷ USD. Trong đó, thép không gỉ cán nguội chiếm 6,87%, với giá trị khoảng 1,77 tỷ USD. Mặc dù con số này vẫn ở mức cao, nhưng đã giảm đáng kể so với năm 2022, khi kim ngạch nhập khẩu thép không gỉ cán nguội đạt đỉnh 4,58 tỷ USD.

Sự sụt giảm này có thể bắt nguồn từ nhiều yếu tố, bao gồm chính sách bảo hộ thương mại của EU, sự gia tăng sản xuất nội địa, cũng như những biến động trong nhu cầu thị trường. Trước đó, vào năm 2021, nhập khẩu thép không gỉ cán nguội vào EU đạt khoảng 2,4 tỷ USD, cho thấy một xu hướng tăng mạnh vào năm 2022, trước khi giảm đáng kể vào năm 2023.

Trung Quốc, Indonesia và Ấn Độ là ba quốc gia đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thép không gỉ cán nguội vào thị trường EU. Tuy nhiên, chính sách thuế chống bán phá giá mà EU áp dụng đối với các sản phẩm từ Trung Quốc và Indonesia đã ảnh hưởng đáng kể đến khối lượng nhập khẩu từ các nước này.

Indonesia, với sự phát triển mạnh mẽ của ngành công nghiệp thép không gỉ nhờ nguồn tài nguyên niken dồi dào, đã từng là một trong những nhà cung cấp chính cho EU. Tuy nhiên, vào năm 2022, EU đã áp thuế chống bán phá giá đối với sản phẩm thép không gỉ từ Indonesia, dẫn đến sự suy giảm đáng kể trong kim ngạch nhập khẩu từ nước này vào năm 2023.

Trong khi đó, Ấn Độ vẫn duy trì mức xuất khẩu ổn định nhờ vào hệ thống sản xuất linh hoạt và các thỏa thuận thương mại có lợi với EU. Một số quốc gia châu Á khác như Hàn Quốc, Đài Loan và Nhật Bản cũng đóng vai trò quan trọng trong việc cung cấp thép không gỉ cán nguội cho EU.

Xu hướng giảm nhập khẩu thép không gỉ cán nguội vào EU trong năm 2023 cho thấy sự thay đổi trong chuỗi cung ứng toàn cầu. EU ngày càng tập trung vào các chính sách thương mại bảo hộ để hỗ trợ ngành thép nội địa, đồng thời đẩy mạnh các yêu cầu về tiêu chuẩn môi trường đối với thép nhập khẩu.

Dự báo trong những năm tới, EU có thể tiếp tục giảm nhập khẩu từ các nguồn có chi phí thấp nhưng bị áp thuế, đồng thời chuyển hướng sang các nhà cung cấp có cam kết mạnh mẽ hơn về tiêu chuẩn môi trường và chất lượng sản phẩm. Điều này có thể tạo ra sự thay đổi trong cơ cấu nguồn cung, mở ra cơ hội cho các nước như Hàn Quốc và Nhật Bản – những quốc gia có ngành thép phát triển nhưng ít bị ảnh hưởng bởi các biện pháp phòng vệ thương mại của EU.

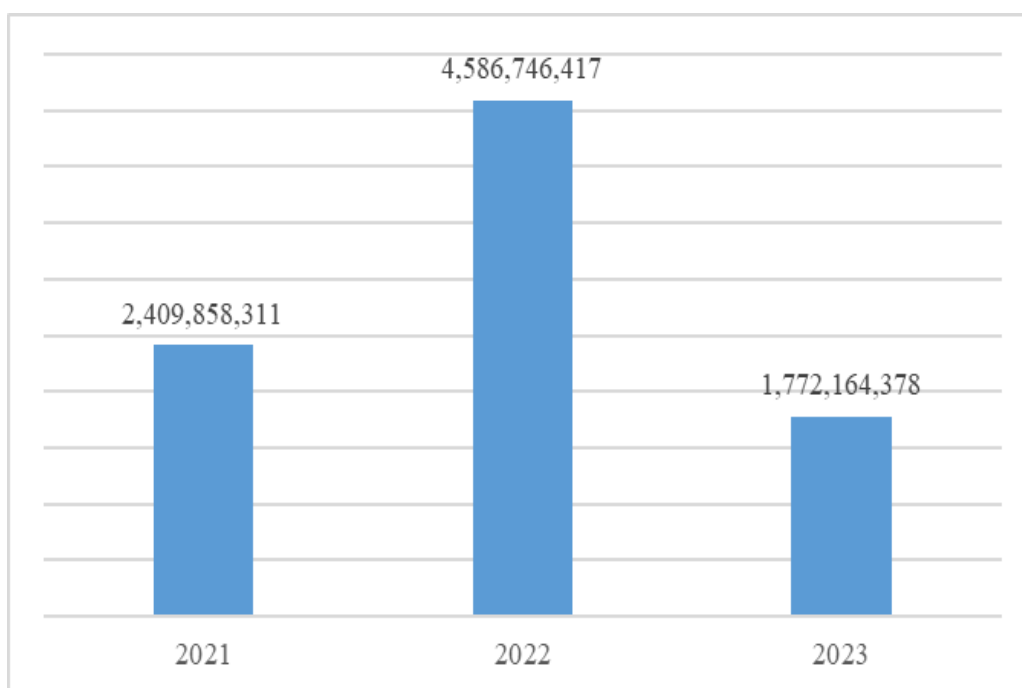
Thép không gỉ cán nguội là một trong những sản phẩm quan trọng trong ngành công nghiệp chế tạo của EU, được sử dụng rộng rãi trong các lĩnh vực như sản xuất ô tô, hàng gia dụng, xây dựng và hàng không. Do nhu cầu sử dụng cao nhưng nguồn cung nội địa còn hạn chế, EU phải nhập khẩu một lượng lớn thép không gỉ cán nguội từ nhiều quốc gia trên thế giới.

Giai đoạn 2021-2023, thị trường nhập khẩu thép không gỉ cán nguội vào EU có sự biến động mạnh mẽ do ảnh hưởng của nhiều yếu tố như chiến tranh Nga - Ukraine, chính sách bảo hộ thương mại và các quy định môi trường khắt khe.

Ngoài ra, nhu cầu thép không gỉ cán nguội tại EU cũng có thể bị ảnh hưởng bởi xu hướng giảm tiêu thụ trong các ngành công nghiệp chính như ô tô, xây dựng và sản xuất thiết bị gia dụng, đặc biệt là khi nền kinh tế châu Âu đối mặt với những thách thức lớn về tăng trưởng và lạm phát.

Tổng giá trị nhập khẩu thép không gỉ cán nguội sang thị trường EU từ 2021 đến 2023

Đơn vị: USD



Nguồn: IHS Markit

Thị trường EU là một trong những khu vực tiêu thụ thép không gỉ cán nguội lớn nhất thế giới, phục vụ chủ yếu cho các ngành công nghiệp như sản xuất ô tô, xây dựng, hàng tiêu dùng và thiết bị gia dụng. Trong giai đoạn từ 2021 đến 2023, tổng giá trị nhập khẩu thép không gỉ cán nguội vào EU có những biến động mạnh do ảnh hưởng từ nhiều yếu tố kinh tế, chính trị và chính sách thương mại của khu vực này.

Năm 2022, Trung Quốc là quốc gia dẫn đầu về tổng kim ngạch xuất khẩu thép không gỉ cán nguội vào EU, trị giá xuất khẩu của Trung Quốc đạt hơn 927 triệu USD, chiếm 20,21% tổng thị phần. Đài Loan (Trung Quốc) đứng ở vị trí thứ hai với trị giá xuất khẩu năm 2022 đạt 786,65 triệu USD. Trị giá xuất khẩu của 12 quốc gia và vùng lãnh thổ xuất khẩu chính thép không gỉ cán nguội sang thị trường EU chiếm 95,34% tổng thị phần. Tổng trị giá xuất khẩu của các quốc gia ngoài Top 12 đạt 213,68 triệu USD và chiếm khoảng 4,66% tổng kim ngạch.

Sang năm 2023, 2 nguồn cung cấp có trị giá xuất khẩu thép không gỉ cán nguội cao nhất năm trước đó là Trung Quốc và Đài Loan (Trung Quốc) đều giảm mạnh về kim ngạch xuất khẩu. Trung Quốc có sự sụt giảm mạnh nhất lên đến 93,79% và chỉ đạt hơn 57,54 triệu USD vào năm ngoái, giảm xuống vị trí thứ 9.

Đài Loan cũng giảm mạnh lên tới 56,18% xuống chỉ còn 344,71 triệu USD nhưng vẫn chiếm vị trí dẫn đầu trong các thị trường xuất khẩu chính. Ngoài Trung Quốc còn có Ma-lai-xi-a cũng có sự sụt giảm mạnh trên 91%. Nhiều quốc gia sụt giảm mạnh về trị giá xuất khẩu dao động ở mức từ 72,53% đến 80,23% bao gồm Nam Phi, Ấn Độ và Thái Lan. Chỉ Hoa Kỳ và Nhật Bản là 2 quốc gia có sự tăng trưởng về trị giá xuất khẩu. Nhật Bản chỉ tăng nhẹ 7,81% trong khi Hoa Kỳ tăng đến gần 72% về trị giá xuất khẩu, giúp quốc gia này chiếm vị trí thứ ba trong các nước xuất khẩu chính.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU năm 2022 & 2023

Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK năm 2022	Trị giá NK năm 2023	2022 so với 2023	Thị phần năm 2022	Thị phần năm 2023
Tổng NK EU	4.586.746.417	1.772.164.378	-61,36		
Đài Loan	786.654.447	344.710.388	-56,18	17,15	19,45
Hàn Quốc	475.568.780	275.655.965	-42,04	10,37	15,55
Hoa Kỳ	151.813.718	261.062.524	71,96	3,31	14,73
Việt Nam	336.545.565	227.813.746	-32,31	7,34	12,86
Thổ Nhĩ Kỳ	443.417.789	212.437.630	-52,09	9,67	11,99
Nam Phi	346.194.698	93.571.843	-72,97	7,55	5,28
Nhật Bản	83.465.899	89.985.361	7,81	1,82	5,08
Ấn Độ	377.003.039	74.534.385	-80,23	8,22	4,21
Trung Quốc	927.075.224	57.546.402	-93,79	20,21	3,25
Anh	40.524.617	34.159.290	-15,71	0,88	1,93
Thái Lan	121.736.335	33.442.844	-72,53	2,65	1,89
Ma-lai-xi-a	283.059.044	24.571.748	-91,32	6,17	1,39

Nguồn: IHS Markit

Trong 6 tháng đầu năm 2024, tình hình xuất khẩu thép không gỉ cán nguội sang EU ghi nhận sự sụt giảm tương đối lớn về tổng trị giá nhập khẩu. Tổng kim ngạch nhập khẩu thép không gỉ cán nguội của EU 6 tháng đầu năm nay giảm 32,56% so với cùng kỳ năm trước đó, đạt 710,91 triệu USD. Việt Nam là nước có sự sụt giảm mạnh nhất lên tới gần 95%, chỉ đạt hơn 7,1 triệu USD. Đài Loan (Trung Quốc) và Thổ Nhĩ Kỳ cũng sụt giảm mạnh lần lượt là 76,83% và 63,03%, chỉ đạt 53,6 triệu USD và 53,1 triệu USD. Hoa Kỳ, Anh và Ấn Độ cũng giảm giao động từ 15,16 đến 23,94%.

Bên cạnh đó, một số quốc gia vẫn có sự tăng trưởng về trị giá xuất khẩu, trong đó ấn tượng nhất là Ma-lai-xi-a với mức tăng trưởng lên đến hơn 120%, đạt 34,29 triệu USD. Một số quốc gia như Hàn Quốc, Nam Phi, Nhật Bản và Thái Lan cũng tăng trưởng mạnh về kim ngạch xuất khẩu, trong đó Nhật Bản tăng 18,12% và 3 quốc gia còn lại có mức tăng trưởng giao động từ 31,24% đến 41,78%.

Các nguồn cung ứng chính vào thị trường EU 6T/2023 & 6T/2024

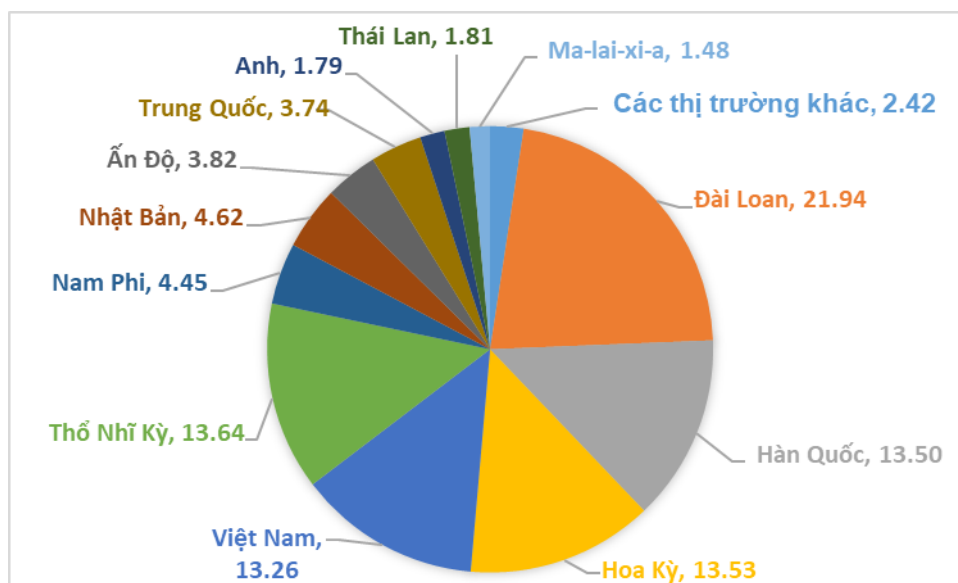
Đơn vị: USD

Nguồn cung ứng vào EU	Trị giá NK 6T/2023	Trị giá NK 6T/2024	6T/2024 so với 6T/2023
Tổng NK EU	1.054.104.865	710.919.555	-32,56
Hàn Quốc	142.336.335	186.805.853	31,24
Hoa Kỳ	142.630.314	121.009.245	-15,16
Nam Phi	46.958.757	66.578.750	41,78
Nhật Bản	48.690.237	57.511.495	18,12
Đài Loan	231.310.098	53.603.503	-76,83
Thổ Nhĩ Kỳ	143.786.675	53.164.572	-63,03
Trung Quốc	39.450.757	39.356.174	-0,24
Ma-lai-xi-a	15.560.134	34.293.274	120,39
Ấn Độ	40.235.955	30.602.148	-23,94
Thái Lan	19.048.142	26.452.714	38,87
Anh	18.853.505	15.990.042	-15,19
Việt Nam	139.784.472	7.103.606	-94,92

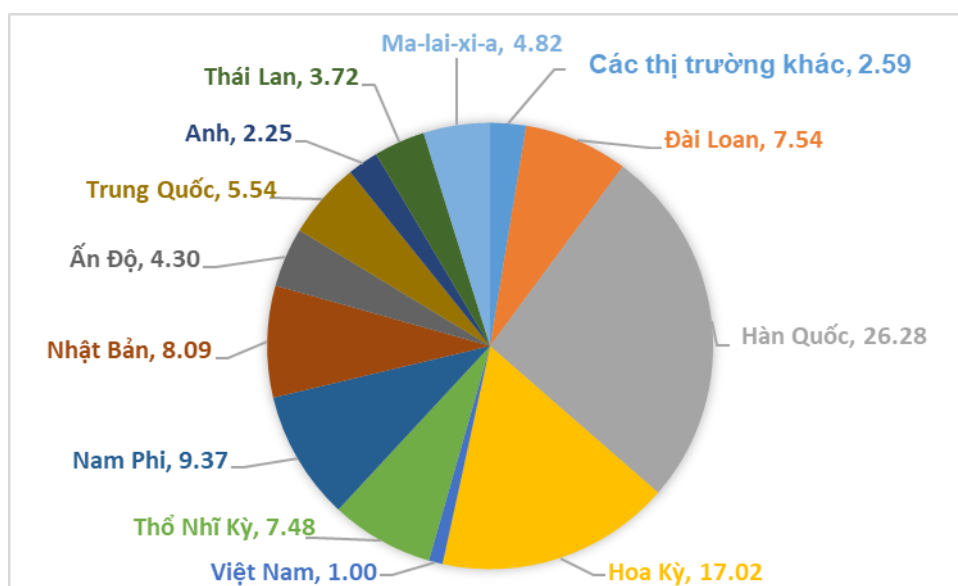
Nguồn: IHS Markit

6 tháng đầu năm 2023, Đài Loan (Trung Quốc) dẫn đầu khi chiếm 21,94% tổng thị phần toàn ngành trong khi Thổ Nhĩ Kỳ xếp thứ hai với thị phần là 13,64%. Sang đến đầu năm nay, thị phần của các quốc gia xuất khẩu có nhiều sự biến động đáng kể. Thị phần của Hàn Quốc tăng mạnh lên hơn 26% và vươn lên chiếm vị trí dẫn đầu về thị phần. Hoa Kỳ cũng tăng thị phần lên 17,02% và đứng thứ hai trong số 12 nước xuất khẩu chính. Thị phần của Việt Nam giảm mạnh chỉ còn hơn 1% so với 13,26% thị phần cùng kỳ năm trước đó.

Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU 6 tháng đầu năm 2023



Nguồn: IHS Markit

Thị phần các nguồn cung ứng chính nhập khẩu vào EU 6 tháng đầu năm 2024

Nguồn: IHS Markit

2. Tình hình nhập khẩu thép không gỉ cán nguội vào EU từ Việt Nam

Thép không gỉ cán nguội là nguyên vật liệu quan trọng trong nhiều ngành công nghiệp của Liên minh châu Âu (EU), đặc biệt trong sản xuất ô tô, thiết bị gia dụng, xây dựng, y tế và hàng không. Tuy nhiên, do nguồn cung nội địa không đáp ứng đủ nhu cầu, EU vẫn phải nhập khẩu một lượng lớn thép không gỉ cán nguội từ nhiều quốc gia trên thế giới.

Việt Nam là một trong những nhà xuất khẩu thép không gỉ cán nguội đáng chú ý vào thị trường EU. Trong những năm gần đây, kim ngạch xuất khẩu của Việt Nam vào khu vực này có sự biến động mạnh do nhiều yếu tố tác động, bao gồm chính sách thương mại của EU, nhu cầu thị trường và năng lực cạnh tranh của ngành thép trong nước. Năm 2021, kim ngạch xuất khẩu thép không gỉ cán nguội của Việt Nam sang EU đạt 139,13 triệu USD, đánh dấu một bước phát triển ổn định so với các năm trước. Nhờ sự gia tăng về nhu cầu thép của châu Âu sau đại dịch COVID-19, ngành sản xuất công nghiệp tại khu vực này phục hồi mạnh mẽ, kéo theo sự tăng trưởng xuất khẩu của Việt Nam.

Bước sang năm 2022, xuất khẩu thép không gỉ cán nguội của Việt Nam đạt 336,54 triệu USD, mức cao nhất trong lịch sử. Đây là kết quả của nhiều yếu tố thuận lợi như:

Nhu cầu tiêu thụ thép không gỉ cao tại EU khi các ngành công nghiệp, đặc biệt là ô tô, xây dựng và sản xuất hàng gia dụng, tăng tốc sau thời kỳ gián đoạn bởi đại dịch.

Lợi thế từ Hiệp định EVFTA (Hiệp định Thương mại Tự do Việt Nam – EU) giúp thép Việt Nam có điều kiện thuận lợi để tiếp cận thị trường châu Âu với mức thuế suất ưu đãi hơn so với một số đối thủ cạnh tranh.

Sự gián đoạn nguồn cung từ các nước xuất khẩu lớn như Trung Quốc và Ấn Độ do chính sách bảo hộ và kiểm soát xuất khẩu của các nước này, giúp Việt Nam có cơ hội mở rộng thị phần.

Kinh tế châu Âu năm 2023 đối mặt với lạm phát cao, chi phí năng lượng đắt đỏ và lãi suất tăng, làm giảm nhu cầu tiêu thụ thép.

Các ngành sản xuất quan trọng như ô tô, xây dựng, thiết bị gia dụng – những lĩnh vực sử dụng nhiều thép không gỉ – đều có dấu hiệu chững lại, dẫn đến nhu cầu nhập khẩu thép giảm mạnh.

EU ngày càng tăng cường các biện pháp bảo hộ đối với ngành thép nội địa, bao gồm việc áp dụng thuế chống bán phá giá và các quy định kiểm soát chặt chẽ đối với nguồn thép nhập khẩu.

Một trong những rào cản lớn nhất là Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM), yêu cầu các nhà xuất khẩu thép vào EU phải báo cáo lượng khí thải CO₂ trong quá trình sản xuất. Điều này khiến các doanh nghiệp thép Việt Nam gặp nhiều khó khăn nếu chưa kịp thích ứng với tiêu chuẩn xanh của châu Âu.

Dù Việt Nam có vị thế quan trọng trong nhóm các nước xuất khẩu thép không gỉ cán nguội vào EU, nhưng vẫn phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt từ Indonesia, Ấn Độ, và Thổ Nhĩ Kỳ – những nước có nguồn cung lớn và chính sách hỗ trợ xuất khẩu mạnh mẽ.

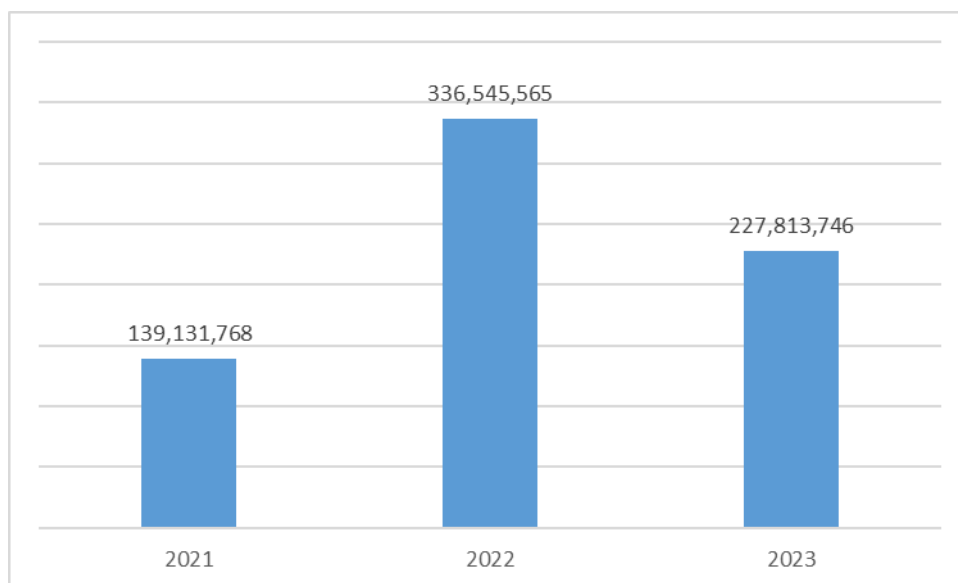
Một số nước như Indonesia còn hưởng lợi từ các hiệp định thương mại song phương với EU, giúp thép của họ có giá cạnh tranh hơn so với Việt Nam.

Tuy nhiên, đến năm 2023, xuất khẩu thép không gỉ cán nguội từ Việt Nam sang EU giảm mạnh 32,3%, chỉ còn 227 triệu USD. Đây là mức sụt giảm đáng kể, phản ánh những khó khăn của ngành thép trong bối cảnh thị trường EU có nhiều thay đổi.

Việt Nam là quốc gia có trị giá xuất khẩu thép không gỉ cán nguội sang thị trường EU tương đối cao trong nhóm các nước xuất khẩu chính. Năm 2021, trị giá xuất khẩu mặt hàng này của Việt Nam đạt 139,13 triệu USD tổng kim ngạch. Sau đó, trị giá xuất khẩu của Việt Nam tăng cao nhất từ trước đến nay và đạt 336,54 triệu USD vào năm 2022. Sang đến năm 2023, tổng kim ngạch xuất khẩu thép không gỉ cán nguội của Việt Nam sụt giảm mạnh lên tới 32,3% so với năm trước đó, tổng kim ngạch chỉ đạt ngưỡng hơn 227 triệu USD.

Tổng trị giá xuất khẩu thép không gỉ cán nguội của Việt Nam sang EU từ năm 2020 đến 2023

Đơn vị: USD

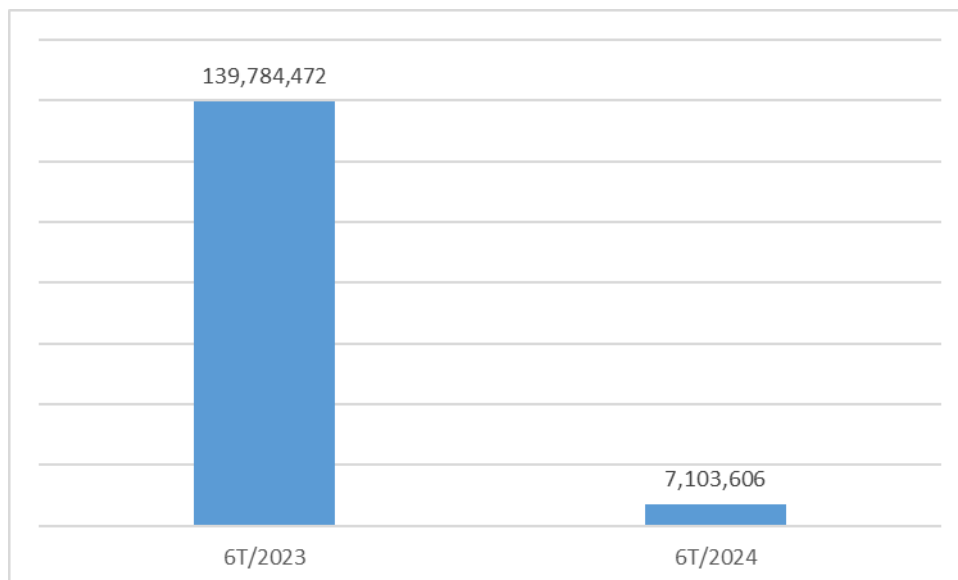


Nguồn: IHS Markit

Đến hết 6 tháng đầu năm 2024, xuất khẩu thép không gỉ cán nguội của Việt Nam ghi nhận sự sụt giảm mạnh khi trị giá xuất khẩu giảm đến 94,91% so với cùng kỳ năm trước đó và chỉ đạt hơn 7 triệu USD.

Trị giá xuất khẩu thép không gỉ cán nguội của Việt Nam sang EU 6T/2023 và 6T/2024

Đvt: USD



Nguồn: IHS Markit

3. Cảnh báo và khuyến nghị

Thị trường EU là một trong những điểm đến quan trọng của ngành thép không gỉ cán nguội trên thế giới. Tuy nhiên, xuất khẩu mặt hàng này vào EU đang đối mặt với nhiều rào cản thương mại, kỹ thuật và chính sách bảo hộ, khiến doanh nghiệp xuất khẩu gặp khó khăn.

Việc nhập khẩu thép không gỉ cán nguội vào EU đang chịu tác động từ nhiều yếu tố như chính sách bảo hộ thương mại, biến động kinh tế, và các yêu cầu nghiêm ngặt về môi trường. Các doanh nghiệp xuất khẩu và nhập khẩu cần lưu ý một số cảnh báo quan trọng cũng như có các chiến lược phù hợp để thích ứng với bối cảnh thị trường.

EU ngày càng siết chặt các biện pháp phòng vệ thương mại, bao gồm chống bán phá giá, chống trợ cấp và chống lẩn tránh thuế.

Các cuộc điều tra của EU có thể dẫn đến việc áp thuế cao hoặc hạn chế nhập khẩu, gây thiệt hại lớn cho các doanh nghiệp xuất khẩu.

Đặc biệt là các cáo buộc của EU chủ yếu xoay quanh việc các sản phẩm thép không gỉ cán nguội của Việt Nam sử dụng nguyên liệu nhập khẩu từ Indonesia, một quốc gia đang chịu biện pháp chống bán phá giá và chống trợ cấp từ EU.

EU đã và đang áp dụng nhiều biện pháp bảo hộ để bảo vệ ngành thép nội địa, trong đó bao gồm thuế chống bán phá giá đối với thép không gỉ cán nguội từ các quốc gia như Trung Quốc, Indonesia và Ấn Độ. Điều

này làm tăng đáng kể chi phí nhập khẩu, đồng thời có thể khiến các doanh nghiệp phụ thuộc vào nguồn hàng từ những nước này gặp khó khăn.

EU ngày càng siết chặt các quy định về khí thải carbon và môi trường đối với ngành thép. Cơ chế Điều chỉnh Biên giới Carbon (CBAM) đã được triển khai, yêu cầu các doanh nghiệp nhập khẩu thép không gỉ cán nguội phải kê khai lượng khí thải carbon liên quan đến sản xuất. Điều này có thể làm tăng chi phí nhập khẩu đối với các nhà sản xuất không đáp ứng tiêu chuẩn xanh.

Giá nguyên liệu đầu vào, đặc biệt là nickel, có thể biến động mạnh, ảnh hưởng đến giá thành và tính cạnh tranh của sản phẩm.

Nhu cầu thị trường EU có thể thay đổi tùy thuộc vào tình hình kinh tế và sự phát triển của các ngành công nghiệp sử dụng thép không gỉ.

Tình hình kinh tế chính trị thế giới có nhiều biến động khó lường, gây ảnh hưởng trực tiếp đến chuỗi cung ứng toàn cầu.

Các nhà sản xuất từ châu Á, đặc biệt là Trung Quốc và Indonesia, có lợi thế cạnh tranh về chi phí sản xuất.

Các doanh nghiệp xuất khẩu phải đối mặt với áp lực cạnh tranh lớn về giá cả và chất lượng sản phẩm.

Các quy định về môi trường của EU ngày càng khắt khe, gây khó khăn cho các doanh nghiệp sản xuất thép.

Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu, Không nên phụ thuộc hoàn toàn vào thị trường EU, thay vào đó mở rộng xuất khẩu sang Đông Nam Á, Trung Đông, Mỹ Latinh và Bắc Mỹ.

Tăng cường năng lực cạnh tranh về giá và chất lượng, nâng cao chất lượng sản phẩm để đáp ứng tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của EU.

Tối ưu hóa chi phí sản xuất và vận chuyển để giữ giá thành cạnh tranh. Xây dựng quan hệ bền vững với đối tác EU để duy trì đơn hàng ổn định.

Tận dụng các hiệp định thương mại tự do như EVFTA, UKVFTA để hưởng ưu đãi thuế quan.

Ngày 11 tháng 8 năm 2023, Ủy ban Châu Âu (EC) đã ban hành thông báo khởi xướng điều tra biện pháp chống lẩn tránh thuế chống bán phá giá và thuế chống trợ cấp áp dụng đối với sản phẩm thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Việt Nam, Đài Loan (Trung Quốc) và Thổ Nhĩ Kỳ sử dụng nguyên liệu là thép không gỉ cán nóng nhập khẩu từ In-đô-nê-xi-a

Sau quá trình điều tra và đánh giá, EU kết luận việc các doanh nghiệp của Việt Nam, Đài Loan (Trung Quốc) và Thổ Nhĩ Kỳ sử dụng nguyên liệu thép không gỉ cán nóng nhập khẩu từ In-đô-nê-xi-a để sản xuất ra thép không gỉ cán nguội và xuất khẩu sang EU đáp ứng đủ điều kiện theo quy định pháp luật của EU để xem là hành vi lẩn tránh thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp mà EU đang áp dụng với hàng nhập khẩu từ In-đô-nê-xi-a. Trên cơ sở đó, EU đã áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đối với tất cả thép không gỉ cán nguội nhập khẩu từ Việt Nam, Đài Loan (Trung Quốc) và Thổ Nhĩ Kỳ như mức thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp đang áp dụng đối với thép In-đô-nê-xi-a kể từ ngày 8 tháng 5 năm 2024. Đối với Việt Nam, hai doanh nghiệp được miễn trừ thuế chống bán phá giá và một doanh nghiệp được miễn trừ thuế chống trợ cấp.

Với động thái này của EU, các công ty Việt Nam trước đây chưa xuất khẩu vào EU, nếu từ ngày 08 tháng 5 năm 2024 muốn xuất khẩu vào EU thép không gỉ cán nguội không chịu thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp hoặc có công ty nào muốn đề nghị miễn thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp vì lý do không bán phá giá và không nhận trợ cấp thì có thể nộp hồ sơ xin miễn trừ đến Tổng Vụ Thương mại theo địa chỉ: Vụ G (Char 04/39), 1049, Brussels, Belgium.

Các công ty Việt Nam đang được miễn trừ cũng cần lưu ý tránh sử dụng nguyên liệu thép không gỉ cán nóng nhập khẩu từ In-đô-nê-xi-a hoặc Trung Quốc với tỷ lệ vượt quá 60% vì cả hai nguồn cung cấp này đều đang bị EU áp dụng thuế chống bán phá giá và chống trợ cấp.

Nâng cao năng lực cạnh tranh: Đầu tư vào công nghệ sản xuất hiện đại để nâng cao chất lượng và giảm chi phí sản phẩm.

Xây dựng thương hiệu và uy tín trên thị trường EU: Đảm bảo sản phẩm đáp ứng các tiêu chuẩn về môi trường của EU.

Chuẩn bị hồ sơ và giấy tờ đầy đủ: Khi có các vụ việc liên quan đến phòng vệ thương mại, doanh nghiệp cần chuẩn bị đầy đủ hồ sơ giấy tờ để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình.

Tìm kiếm sự hỗ trợ: Liên hệ với các cơ quan chức năng, hiệp hội ngành nghề và các chuyên gia tư vấn để được hỗ trợ kịp thời.

Hợp tác chặt chẽ với các đối tác nhập khẩu tại EU để xây dựng mối quan hệ tin cậy.

Các doanh nghiệp xuất khẩu thép không gỉ cán nguội của Việt Nam cần theo dõi sát sao các diễn biến thị trường và các quy định pháp lý của EU.

Cần chuẩn bị hồ sơ và giấy tờ đầy đủ để bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình trong các cuộc điều tra phòng vệ thương mại.

Đa dạng hóa thị trường xuất khẩu để giảm sự phụ thuộc vào thị trường EU.

Các doanh nghiệp cần nâng cao năng lực sản xuất, đảm bảo các tiêu chuẩn về chất lượng, và môi trường.

Phòng Thông tin dữ liệu và cảnh báo—Tổng hợp